**TUẦN 6: TIẾNG VIỆT**

**BÀI ĐỌC 1: SÂN TRƯỜNG EM**

(2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.

HSKT đọc được 1 câu ngẵn to rõ ràng.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi, hiểu ý nghĩa của bài: cảm xúc của bạn học sinh khi sắp đến ngày tựu trường.

- Biết đặt câu giới thiệu đồ vật xung quanh theo mẫu *Ai làm gì?*.

- **Năng lực chung**: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- **Năng lực đặc thù**: Năng lực ngôn ngữ, Năng lực văn học:

**- Phẩm chất:** Bồi dưỡng tình yêu với mái trường, thầy cô, bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Tiết 1**   1. **KHỞI ĐỘNG**   **-** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Thượng đế cần  **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**  **-** GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung 2 BT trong SGK.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi giải ô chữ.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  + BT 1:  3) Viết; 4) Trường học; 7) Chào cờ; 8) Khai giảng; 9) Cô giáo  + BT 2: Mái trường.  **BÀI ĐỌC 1: SÂN TRƯỜNG EM**  **\* Giới thiệu bài**  - GV giới thiệu bài:  **HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu toàn bài đọc.  - GV mời 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.  - GV mời 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ để cả lớp hiểu 2 từ: *tựu trường, xao xuyến*.  - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4 (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).  - GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ.  **Tiết 2**  **HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài. Sau đó trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.  - GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: *Từng cặp HS em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.*  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **3. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT. GV theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ.  - GV chiếu lên bảng nội dung BT 1 và 2, mời HS lên bảng báo cáo kết quả.  - GV chốt đáp án:  + BT 1: Tìm bộ phận câu trả lời cho câu hỏi *Ai?* và bộ phận câu trả lời cho câu hỏi *Làm gì?* trong câu chuyện “Chúng em học bài mới.”.  Trả lời:   * *Ai?*: Chúng em. * *Làm gì?*: học bài mới.   **4.** **VẬN DỤNG**  + BT 2: Đặt một câu nói về hoạt động của em trên sân trường trong ngày tựu trường. | - HS chơi trò chơi  - 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung 2 BT trong SGK.  - HS chơi trò chơi giải ô chữ.  - Một số HS trình bày trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.  - 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ để cả lớp hiểu 2 từ: *tựu trường, xao xuyến*.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - Các nhóm đọc bài trước lớp.  - HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài, trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn:  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT.  - HS lên bảng báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, sửa bài.  Trả lời: Ngày tựu trường, em đến nhận lớp, gặp bạn bè, thầy cô. |

*\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:*

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

----------------------------------------------------------------------------------